

**HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI**  
giữa  
**Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam**  
và **Chính phủ nước Kuwait**

---

Với lòng mong muốn phát triển quan hệ Thương mại giữa hai nước trên cơ sở bình đẳng cùng có lợi, Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam và Chính phủ nước Kuwait (dưới đây gọi tắt là "Các bên ký kết") đã thỏa thuận như sau :

**Điều 1**

Hai bên ký kết bày tỏ sự quan tâm chung về phát triển và đa dạng các quan hệ thương mại giữa hai nước theo đúng luật pháp và các quy chế hiện hành ở hai nước.

**Điều 2**

Các nhà chức trách có thẩm quyền của hai Bên ký kết sẽ cấp giấy phép xuất nhập khẩu cho những hàng hóa nào, theo luật pháp và quy chế hiện hành ở mỗi nước, đòi hỏi phải có giấy phép.

**Điều 3**

Việc giao hàng hóa giữa hai nước sẽ được thực hiện theo đúng luật pháp và các quy chế hiện hành ở mỗi nước trên cơ sở các hợp đồng ký kết giữa các pháp nhân và/hoặc tự nhiên nhân của hai nước được phép kinh doanh xuất khẩu hoặc nhập khẩu.

#### Điều 4

Giá cả những hàng hóa giao theo Hiệp định này trong khuôn khổ những hợp đồng ký kết giữa các pháp nhân và/hoặc tự nhiên nhân của hai nước sẽ được thương lượng và thỏa thuận trên cơ sở giá thị trường quốc tế cùng loại hàng hóa vào thời điểm đó và tính bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi.

#### Điều 5

Các Bên ký kết sẽ tạo điều kiện dễ dàng và thúc đẩy việc tham gia của mỗi Bên vào các hội chợ và triển lãm quốc tế được tổ chức ở lãnh thổ mỗi nước cũng như việc tổ chức triển lãm chuyên đề ở hai nước.

#### Điều 6

Hai Bên ký kết cho phép xuất nhập khẩu những hàng hóa dưới đây được miễn thuế hải quan, các thuế và lệ phí tương tự khác theo đúng luật pháp và quy chế hiện hành ở hai nước :

a. Các hàng mẫu và tài liệu quảng cáo (Catalogue, phiếu quảng cáo, ảnh và các tài liệu khác) cần thiết cho việc đặt mua và chào bán hàng.

b. Các vật phẩm, hàng hóa và tài liệu cần thiết cho hội chợ, triển lãm, với điều kiện những vật phẩm, hàng hóa và tài liệu đó phải được tái xuất sau hội chợ.

#### Điều 7

Mọi việc thanh toán giữa hai nước sẽ được thực hiện bằng ngoại tệ chuyển đổi tự do. Tuy nhiên, các tổ chức có thẩm quyền, các công ty và/hoặc các xí nghiệp của hai nước cũng có thể thỏa thuận sử dụng

các phương tiện thanh toán khác cho việc mua bán giữa các tổ chức này

### Điều 8

Các bên ký kết thỏa thuận lập một Ủy ban hỗn hợp gồm Đại diện hai Bên ký kết, Ủy ban này có thẩm quyền giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hiệp định này và đưa ra những biện pháp nhằm thúc đẩy và mở rộng quan hệ buôn bán giữa hai nước.

Ủy ban Hỗn hợp sẽ họp, theo yêu cầu của mỗi Bên ký kết, luân phiên ở thủ đô hai nước.

### Điều 9

Bất kỳ sửa đổi hoặc bổ sung nào vào Hiệp định này phải được thỏa thuận bằng văn bản giữa các Bên ký kết. Những sửa đổi hoặc bổ sung đó sẽ có hiệu lực theo đúng quy định ở đoạn 1 của điều 10.

### Điều 10

Hiệp định này sẽ có hiệu lực khi các Bên ký kết đã thông báo cho nhau biết các yêu cầu về pháp lý để có hiệu lực đã được hoàn thành đầy đủ. Hiệp định này có hiệu lực trong thời hạn 5 năm và sẽ được mặc nhiên gia hạn với thời gian tương tự trừ phi một Bên ký kết thông báo cho bên kia bằng văn bản sáu tháng trước khi hết hạn Hiệp định ý định của mình muốn kết thúc Hiệp định này.

### Điều 11

Những quy định của Hiệp định này sẽ được tiếp tục áp dụng đối với các hợp đồng ký kết trong thời hạn hiệu lực của Hiệp định mà chưa thực hiện xong vào ngày hết hạn Hiệp định, cho đến khi các hợp đồng đó được hoàn thành.

Làm tại Kuwait ngày 3 tháng 5 năm 1995 tương đương  
 với ngày tháng năm thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt nam,  
 tiếng Ả rập và tiếng Anh. Các văn bản đều có giá trị như nhau.  
 Trường hợp có bất đồng về giải thích văn bản, bản tiếng Anh sẽ là  
 quyết định./.

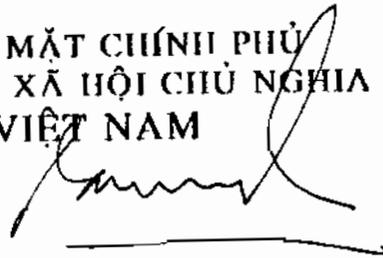
THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
 NƯỚC KUWAIT



HABIB JOWHAR HAYAT

Minister of Public Works and State,  
 Minister for Housing Affairs,  
 and acting  
 Minister of Commerce and Industry

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
 VIỆT NAM



LE VAN TRIET

Minister of Trade of Vietnam

BỘ NGOẠI GIAO

Số : 35 /LPQT

SAO Y BẢN CHÍNH

"Để báo cáo,  
Để thực hiện".

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 1996

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO  
Vu trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế

Nơi gửi:

- VPCP,
- Bộ Kế hoạch và DT,
- Bộ Thương mại,
- Bộ Tài chính,
- Ngân hàng NN,
- Tổng cục Hải quan,
- DSQ VN tại Ai-cập,
- Vụ Tây Á - châu Phi,
- Vụ LPQT,
- LT (10b)



Nguyễn Quý Bình

(Hiệp định này có hiệu lực ngày 12 tháng 10 năm 1995)